

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1655/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 31/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 2890/TTr-CAT-PV11(CS), ngày 10/10/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo; Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và hội, đoàn thể có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỦ TỊCH

Cao Khoa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy
giai đoạn 2012 - 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 29/10/2012
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Thực hiện Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 31/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện gồm các nội dung sau:

Phần I

MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Mục tiêu và các giải pháp chủ yếu thực hiện theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030”; trong đó, tập trung thực hiện trong giai đoạn 2012 - 2015 gồm các nội dung trọng tâm sau:

I. VỀ MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

a) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về tác hại và hậu quả của tệ nạn ma túy, trách nhiệm của chính quyền xã, phường, thị trấn, cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong tham gia phòng, chống ma túy; đẩy mạnh xã hội hoá công tác phòng, chống ma túy để huy động các nguồn lực cho công tác này.

b) Kiểm chế sự gia tăng hoạt động của tội phạm ma túy; giảm số người nghiện ma túy; thu hẹp địa bàn có tệ nạn ma túy.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với tội phạm về ma túy; hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện, giảm tác hại của ma túy đến sức khoẻ, gia đình, xã hội và an ninh trật tự.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2015:

a) Hàng năm phấn đấu giảm trên 5% người nghiện ma túy hiện có; giảm 10% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy.

b) Hàng năm số vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ tăng so với năm trước; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để xảy ra hoạt động sản xuất ma túy tổng hợp trên địa bàn tỉnh.

c) Triệt xoá dứt điểm các tụ điểm phức tạp về ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, kiên quyết không để tình trạng tội phạm ma túy và người nghiện ma túy hoạt động công khai, trắng trợn gây bức xúc trong nhân dân. Phấn đấu đến năm 2015, toàn tỉnh không còn tụ điểm, điểm phức tạp về ma túy.

d) Ngăn chặn, không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy. 100% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được cai nghiện ma túy dưới các hình thức, 100% người đã cai nghiện có nguy cơ tái nghiện cao đều được quản lý sau cai. Sử dụng có hiệu quả các loại thuốc hỗ trợ cắt cơn và phương pháp điều trị mới trong hoạt động cai nghiện, phục hồi.

II. VỀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xã hội hoá công tác phòng, chống ma túy:

a) Các cấp uỷ đảng, chính quyền, nhất là cấp cơ sở cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26 tháng 3 năm 2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; xử lý cán bộ, lãnh đạo cấp uỷ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn để tồn tại tình hình phức tạp và gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn quản lý.

b) Xác định công tác phòng, chống ma túy là một trong các nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội tỉnh và của từng cấp, từng ngành. Tập trung sự chỉ đạo, huy động nguồn lực, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy.

c) Đa dạng hoá các hình thức cai nghiện, phục hồi, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy; chú trọng và nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác cai nghiện tại Trung tâm và tại gia đình, cộng đồng, quản lý sau cai nghiện.

d) Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội, cá nhân tham gia tài trợ cho hoạt động phòng, chống ma túy.

2. Nâng cao năng lực về phòng, chống ma túy:

a) Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ quản lý về phòng, chống ma túy và các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy. Hoàn thiện hệ

thống cơ quan chuyên trách giúp việc cho Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo các cấp và của các ngành trong công tác phòng, chống ma túy.

b) Tăng cường biên chế cho lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc ngành Công an và Bộ đội Biên phòng; các lực lượng kiêm nhiệm của các ngành trong kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai; lực lượng thường trực, tham mưu phòng, chống ma túy của các ngành, các cấp.

3. Huy động nguồn vốn:

Tranh thủ nguồn kinh phí do Trung ương cấp và giao chỉ tiêu; đồng thời, bố trí nguồn kinh phí địa phương và huy động các nguồn tài trợ khác phục vụ công tác phòng, chống ma túy đạt hiệu quả.

4. Về tổ chức:

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội các cấp, nhất là ở cơ sở và các ngành có liên quan phù hợp với giai đoạn 2012 - 2015 theo hướng phát huy vai trò điều hành, chỉ đạo và quản lý các hoạt động phòng, chống ma túy thống nhất, đồng bộ và hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở, trách chùng chéo.

b) Giao trách nhiệm cụ thể về phòng, chống ma túy cho các ngành, các cấp và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, nhất là Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn về chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống ma túy ở địa bàn cơ sở.

c) Bố trí đủ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy ở cấp tỉnh và các huyện trọng điểm, phức tạp về ma túy. Chuẩn hoá về tổ chức bộ máy, cán bộ của Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và lực lượng làm công tác quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú.

5. Hợp tác quốc tế:

Thực hiện đầy đủ các cam kết giữa Việt Nam và các nước trong phòng, chống và kiểm soát ma túy theo quy định và chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

6. Cơ chế quản lý Chương trình:

Cơ chế quản lý và điều hành việc thực hiện Chương trình thực hiện theo quy định về quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Phần II

THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

I. DỰ ÁN 1: “Trang bị phương tiện chiến đấu và giám định ma túy của lực lượng Công an nhân dân”.

1. Mục tiêu: Nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thông qua việc đề nghị trang bị các phương tiện kỹ thuật phù hợp và hiện đại; nâng cao tỷ lệ phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy. Đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị các phương tiện, cung cấp mẫu so sánh để nâng cao năng lực giám định phát hiện các chất ma túy, nhất là ma túy tổng hợp và tiền chất.

2. Nội dung chủ yếu:

a) Tiêu Dự án 1: “Mua sắm trang bị, phương tiện chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về ma túy”:

Đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị, nâng cấp các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ chuyên dụng và các loại phương tiện, trang bị đặc thù sử dụng cho trinh sát, điều tra viên nhằm phục vụ có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

b) Tiêu Dự án 2: “Mua sắm, trang bị phương tiện, nâng cao năng lực giám định chất ma túy cho Viện Khoa học hình sự và các Phòng Kỹ thuật hình sự các địa phương trọng điểm phức tạp về ma túy”:

Đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị các phương tiện phân tích giám định các chất ma túy, các mẫu chuẩn phục vụ công tác giám định cho Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh; tập huấn nghiệp vụ về giám định cho lực lượng làm công tác giám định các chất ma túy.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Công an tỉnh.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

II. DỰ ÁN 2: “Trang bị phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển - Bộ Quốc phòng”.

1. Mục tiêu: Nâng cao năng lực chiến đấu của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị các phương tiện, thiết bị phù hợp nhằm nâng cao tỷ lệ ngăn chặn, phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy.

2. Nội dung chủ yếu:

Tiêu Dự án 1: “Mua sắm trang bị, phương tiện, nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm ma túy của Bộ đội Biên phòng”:

Đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị các phương tiện, thiết bị phù hợp nhằm nâng cao tỷ lệ ngăn chặn, phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy của lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

III. DỰ ÁN 3: “Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của lực lượng Hải quan”.

1. Mục tiêu: Tập trung phát hiện, ngăn chặn nguồn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam đi các nước qua các cảng biển trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ việc xuất, nhập khẩu và vận chuyển quá cảnh lãnh thổ Việt Nam các tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần.

2. Nội dung chủ yếu: Đề nghị cấp có thẩm quyền trang bị các phương tiện, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng và hỗ trợ, nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống ma túy của lực lượng Hải quan.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Cục Hải quan Quảng Ngãi.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

IV. DỰ ÁN 4: “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”.

1. Mục tiêu: Kiểm chế sự gia tăng của tội phạm ma túy và người nghiện ma túy; duy trì số xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy hiện có, từng bước nâng dần số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy; kiểm chế, không để gia tăng số xã, phường, thị trấn trọng điểm phức tạp về ma túy.

2. Nội dung chủ yếu:

a) Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ trực tiếp và tham gia công tác phòng, chống ma túy.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy; vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy.

c) Tổ chức đánh giá việc thực hiện nội dung cam kết xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy.

d) Tổ chức đăng ký và quản lý người nghiện ma túy; cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xét duyệt những người đủ

tiêu chuẩn đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm; quản lý, giúp đỡ, tạo điều kiện cho người sau cai nghiện hoà nhập cộng đồng; áp dụng các biện pháp phòng, chống tái nghiện.

d) Tổ chức các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm ma tuý ở xã, phường, thị trấn.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Công an tỉnh.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

V. DỰ ÁN 5: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma tuý, quản lý sau cai nghiện và nghiên cứu, triển khai ứng dụng các thuốc, phương pháp y học trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma tuý”.

1. Mục tiêu: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm, tại gia đình và cộng đồng. Nghiên cứu, triển khai, nhân rộng các mô hình cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý có hiệu quả.

2. Nội dung chủ yếu:

a) Tiểu Dự án 1: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma tuý, quản lý sau cai nghiện”:

- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội và cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và tại cộng đồng.

- Nâng cấp, cải tạo lại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

- Triển khai và tiến hành điều trị nghiện ma tuý tổng hợp tại Trung tâm, tại gia đình và cộng đồng; việc hỗ trợ công tác dạy nghề cho người sau cai nghiện tại Trung tâm và tại nơi cư trú; thí điểm và nhân rộng mô hình cai nghiện ở cộng đồng... theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Kiểm tra, giám sát bảo đảm yêu cầu, chất lượng cai nghiện và chấp hành pháp luật nhằm xã hội hoá công tác cai nghiện.

b) Tiểu Dự án 2: “Nghiên cứu, triển khai ứng dụng các bài thuốc, phương pháp y học trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma tuý”:

- Nghiên cứu và ứng dụng các loại thuốc, phương pháp y học mới trong cai nghiện ma tuý theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Đánh giá, theo dõi các tác dụng và hiệu quả của các loại thuốc và phương pháp y học khác đã được cho phép áp dụng trong công tác cai nghiện, phục hồi.

- Nghiên cứu, xây dựng và ứng dụng quy trình cai nghiện có hiệu quả đối với từng loại ma túy và người nghiện ma túy.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

VI. DỰ ÁN 6: “Thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy và giám sát thực hiện Chương trình”.

1. Mục tiêu:

a) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng ngừa và tham gia phòng, chống, góp phần làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội.

b) Kiểm chế, không để phát sinh người nghiện ma túy là học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên.

c) Tăng cường hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các địa bàn trọng điểm bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp.

d) Thực hiện có hiệu quả hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình và từng Dự án; bộ chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả, chất lượng, hiệu quả và tác động của Chương trình, Dự án.

2. Nội dung chủ yếu:

a) Tiêu Dự án 1: “Tăng cường hoạt động truyền thông về phòng, chống ma túy”:

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác truyền thông phòng, chống ma túy. Xây dựng các hình thức, nội dung, biện pháp truyền thông phù hợp với từng địa bàn và đối tượng tuyên truyền.

- Nâng cao năng lực cho lực lượng phóng viên báo chí, mạng lưới tuyên truyền viên về quản lý, tổ chức, thực hiện các hoạt động truyền thông phòng, chống và giảm thiểu các tác hại của ma túy trong xã hội.

- Biên soạn các tài liệu, bản tin, chuyên trang, chuyên mục, phim tài liệu; sản xuất các chương trình tuyên truyền về phòng, chống ma túy; xây dựng các phong sự về các mô hình, điển hình trong công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình tư vấn cho thanh niên, mô hình truyền thông của các trường học và của Tỉnh đoàn về phòng, chống ma túy.

- Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng, qua các thiết chế văn hoá, các buổi truyền thông trực tiếp và các loại hình khác.

b) Tiểu Dự án 2: “Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy tại các địa phương trọng điểm về ma túy”:

- Sản xuất các chương trình tuyên truyền, phổ biến những tác phẩm, tài liệu tuyên truyền về phòng, chống ma túy tại các địa bàn trọng điểm.

- Tổ chức biểu diễn thông tin, chiếu bóng lưu động chuyên đề về phòng, chống ma túy.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong các đợt cao điểm phòng, chống ma túy.

c) Tiểu Dự án 3: “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy”.

- Tổ chức điều tra, đánh giá thực trạng tình hình, nguy cơ của tệ nạn ma túy xâm nhập vào trường học.

- Đề nghị cung cấp các trang thiết bị, tài liệu tuyên truyền và xây dựng, duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy” tại các trường học.

- Triển khai việc giảng dạy và tổ chức các hoạt động ngoại khoá về phòng, chống ma túy cho Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên, cán bộ Đoàn, Hội và giáo viên cốt cán.

d) Tiểu Dự án 4: “Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình”.

Thực hiện hệ thống theo dõi, giám sát định kỳ việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các Dự án của Chương trình được giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan; Bộ chỉ số nhằm cung cấp thông tin định tính và định lượng đánh giá việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và tác động của Chương trình và từng Dự án.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện Dự án: Công an tỉnh.

4. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh:

Giao Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh là cơ quan quản lý việc thực hiện Chương trình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành, cơ quan liên quan:

a) Chủ trì triển khai việc thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

c) Tham gia triển khai các nội dung của Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ được giao hoặc có liên quan đến lĩnh vực do mình quản lý.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Trên cơ sở mục tiêu, giải pháp thực hiện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí do Trung ương cấp và giao chỉ tiêu.

2. Hàng năm, bố trí kinh phí địa phương phục vụ việc triển khai, thực hiện Chương trình đạt hiệu quả. Giao trách nhiệm cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương (*ngoài kinh phí Trung ương phân bổ và giao chỉ tiêu*) để thực hiện Chương trình; hướng dẫn việc thực hiện cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí theo chế độ tài chính hiện hành và theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan.

III. PHẠM VI, ĐỊA BÀN; THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi, địa bàn: Thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó ưu tiên tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2012 đến hết năm 2015.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc; định kỳ 6 tháng, 01 năm và giai đoạn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để theo dõi, chỉ đạo và báo cáo Chính phủ./.

CHỦ TỊCH

Cao Khoa